

Ngày 30/09/2025	7,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.7%	11.4%	-14.3%

	Q3/25	
ROE	6.3%	+/- YoY ▼ 1.8%

	Q3/25		
DT thuần	26.9	QoQ ▼ 3.80 ▼ 12.5%	YoY ▼ 2.30 ▼ 8.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	86.5	YoY ▼ 8.20 ▼ 8.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	10.00	QoQ ▼ 3.50 ▼ 26.0%	YoY ▼ 2.10 ▼ 17.4%
	tỷ VNĐ		

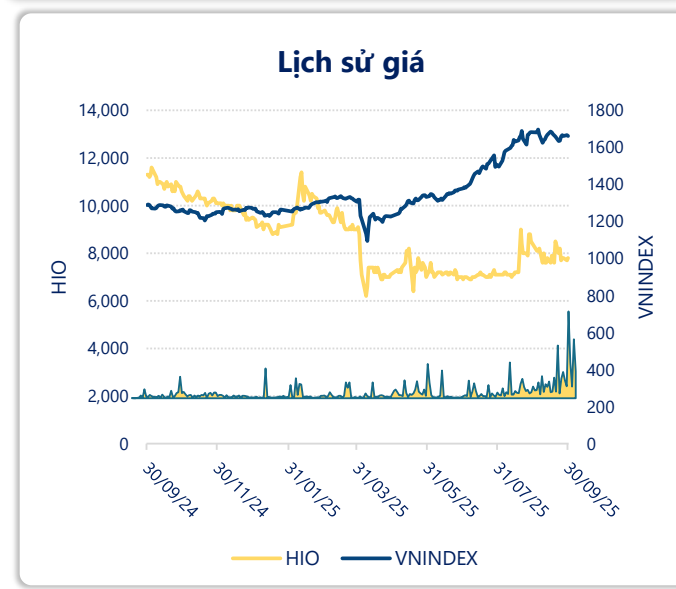
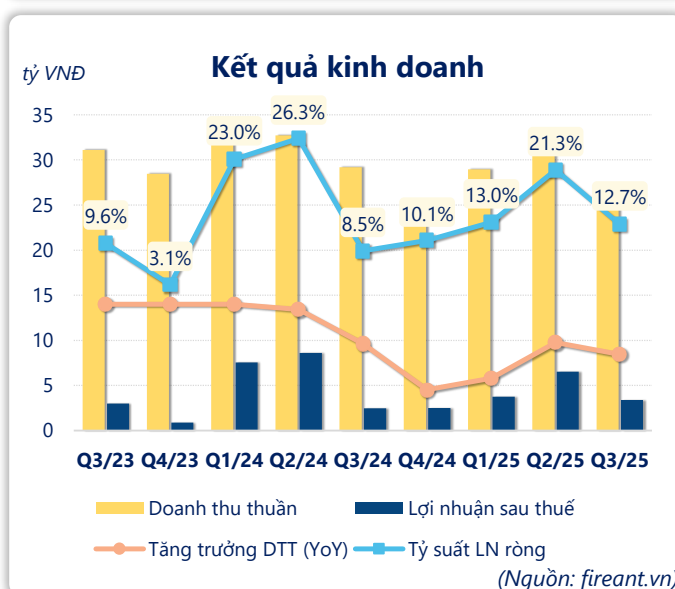
	9T 2025	
LN gộp	34.5	YoY ▼ 9.50 ▼ 21.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	4.10	QoQ ▼ 3.33 ▼ 44.9%	YoY ▼ 1.39 ▼ 25.4%
	tỷ VNĐ		

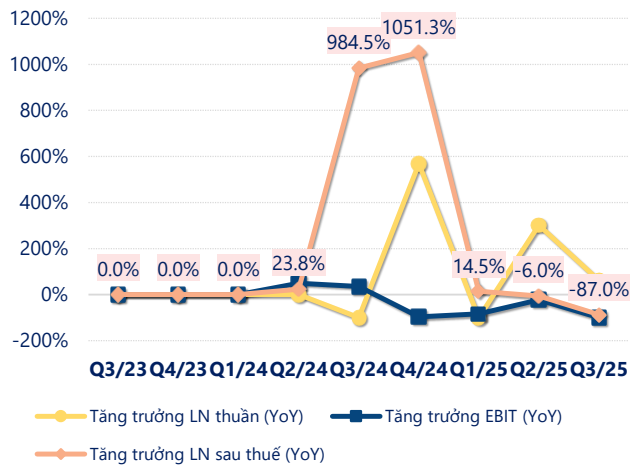
	9T 2025	
LN thuần	15.9	YoY ▼ 6.10 ▼ 28.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	3.40	QoQ ▼ 3.13 ▼ 47.9%	YoY ▲ 0.93 ▲ 37.7%
	tỷ VNĐ		

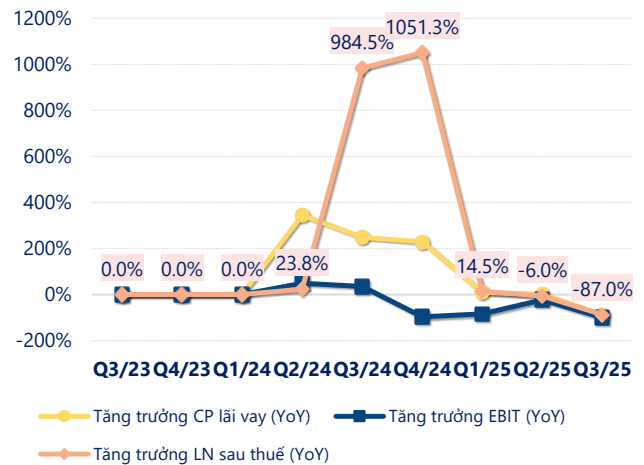
	9T 2025	
LN sau thuế	13.7	YoY ▼ 4.90 ▼ 26.3%
	tỷ VNĐ	



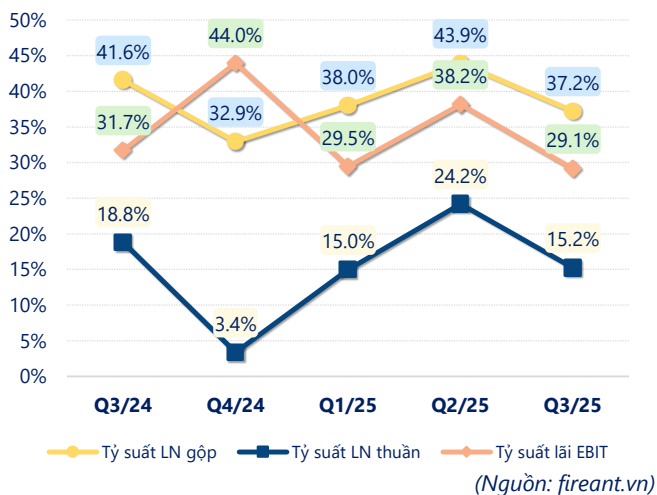
Tăng trưởng lợi nhuận



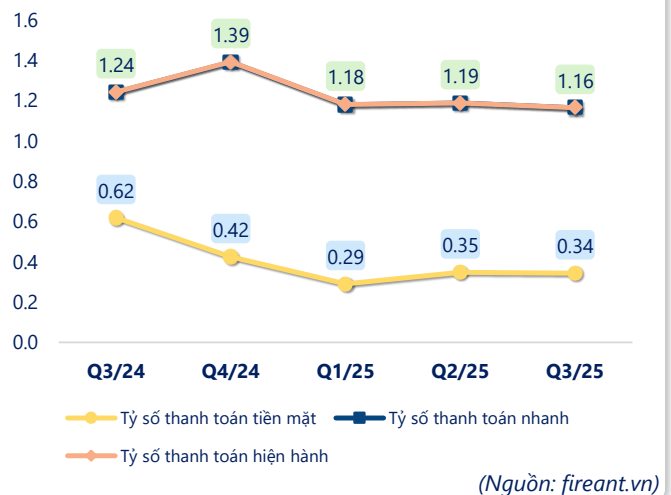
Tăng trưởng chi phí



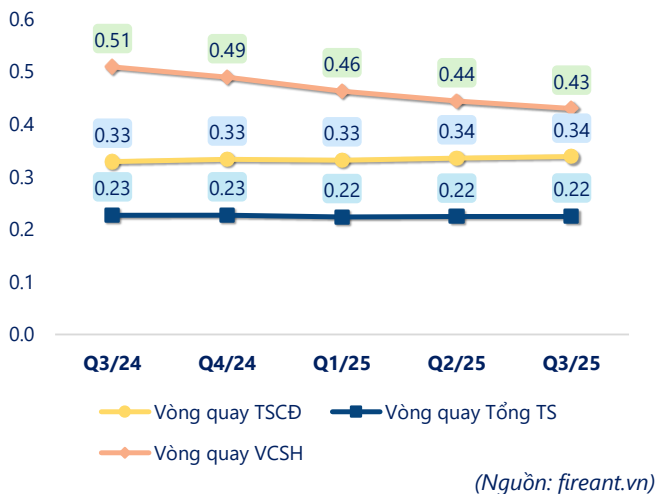
Tỷ suất lợi nhuận



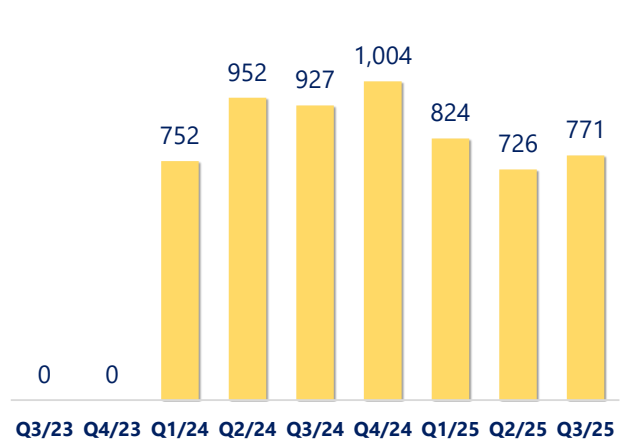
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	26.9	29.2	-8.0%	86.5	94.7	-8.6%
Giá vốn hàng bán	16.9	17.0	-0.8%	52.0	50.7	2.6%
Lợi nhuận gộp	10.00	12.1	-17.4%	34.5	44.0	-21.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.12	-96.0%	0.02	0.91	-97.8%
Chi phí TC	3.79	4.83	-21.5%	12.2	17.9	-31.8%
Chi phí lãi vay	3.73	4.80	-22.3%	12.0	17.7	-32.4%
LN trong công ty LKLD	0.01	0.08	-89.0%	0.54	0.58	-6.6%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.12	2.00	6.0%	6.98	5.51	26.9%
LN thuần từ HĐKD	4.10	5.49	-25.4%	15.9	22.0	-28.0%
Lợi nhuận khác	0.00	-1.03	100%	0.26	-0.83	131%
LN trước thuế	4.10	4.46	-8.2%	16.1	21.2	-24.0%
Lợi nhuận sau thuế	3.40	2.47	37.7%	13.7	18.6	-26.3%
LNST của CĐ cty mẹ	3.40	2.47	37.7%	13.7	18.6	-26.3%

(Nguồn: fireant.vn)

